

Số: 452/BC-PHL

Quận 7, ngày 26 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO,
CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU- CHI TÀI CHÍNH
(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện công khai đối với các CSGD năm học 2024 – 2025. Trường THCS Phạm Hữu Lầu đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

A. Báo cáo công khai thường niên:

I. Thông tin chung:

1. Tên cơ sở giáo dục:

- Tên trường: Trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu
- Tên trước đây: Trường Trung học cơ sở Phú Mỹ

2. Địa chỉ: Khu tái định cư Phú Mỹ, Khu phố 3, phường Phú Mỹ, Quận 7, TP. HCM

- Số điện thoại: 028 3636 4343
- Hòm thư điện tử: c2phamhuulau.q7.tphcm@moet.edu.vn
- Cổng thông tin điện tử: <https://thcsphamhuulau.hcm.edu.vn>

3. Loại hình hoạt động:

Trường THCS Phạm Hữu Lầu là trường trung học cơ sở công lập ở thành phố Hồ Chí Minh, dành cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9. Trường thuộc cơ quan chủ quản là Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7. Trường hoạt động theo hình thức bán trú.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Những năm gần đây, được sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của Phòng Giáo dục & Đào tạo Quận 7; Ủy ban nhân dân Quận 7; Đảng ủy phường Phú Mỹ; sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể; Ban đại diện

cha mẹ học sinh cùng với quyết tâm cao thầy và trò trường THCS Phạm Hữu Lầu đã vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Nhà trường luôn đi đúng đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện. Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang; đầy đủ phòng học, phòng chức năng; phòng bộ môn cơ bản đủ, có trang thiết bị đạt chuẩn; khu sân chơi, khu luyện tập TDTT đảm bảo việc phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí, quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu phục vụ học tập, nhà trường còn chú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục & Đào tạo Quận 7; Ủy ban nhân dân Quận 7; Đảng ủy phường Phú Mỹ; thầy và trò trường THCS Phạm Hữu Lầu không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và người dân. Những năm gần đây chất lượng giáo dục nhà trường luôn được nâng cao, đạt nhiều thành tích; được Sở giáo dục khen tặng giấy khen và nhiều hình thức khen thưởng khác.

Năm 2023, nhà trường được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1540-36/QĐ-SGDĐT về công nhận trường THCS Phạm Hữu Lầu, Quận 7 đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

Trong giai đoạn phát triển Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ học sinh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của quận 7, của thành Phố Hồ Chí Minh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã đạt được trong giai đoạn 2015-2020. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu khi mới thành lập có tên gọi Trường Trung học cơ Phú Mỹ - Quận 7 theo Quyết định số 366/QĐ-UB ngày 26 tháng 1 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trường THCS Phú Mỹ - Quận 7. Sau đó, trường được thành lập và

đổi tên thành Trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc thành lập trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người đại diện phát ngôn để liên hệ

Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ: Bà Trần Quỳnh Anh

Chức vụ - Phó Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu

Số điện thoại: 0982 987 108

Địa chỉ thư điện tử: tranquynhanh12298@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

7.1 Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)

- Khi mới thành lập trường có tên gọi Trường Trung học cơ sở Phú Mỹ - Quận 7 theo Quyết định số 366/QĐ-UB ngày 26 tháng 1 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trường THCS Phú Mỹ - Quận 7.

- Trường được thành lập và đổi tên thành Trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc thành lập trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu

7.2 Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

a) Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020TT BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 3635/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Quận. Hội đồng trường gồm 09 thành viên: Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường; chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục:

- Nguyên Hiệu trưởng: Võ Bảo Đào Diễm

+ Ngày, tháng, năm sinh: 24/9/1984

+ Bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường THCS Phạm Hữu Lầu ngày 01/7/2021 theo Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND Quận 7. Sau thời gian công tác, cô Võ Bảo Đào Diễm được điều động, bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Thập từ ngày 15/4/2024 theo Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7.

+ Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị là 02 năm.

- Phó Hiệu trưởng: Trần Quỳnh Anh

+ Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1981

+ Bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường THCS Phạm Hữu Lầu ngày 01/7/2021 theo Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND Quận 7. Quyết định phân công nhiệm vụ Phó Hiệu trưởng trường THCS Phạm Hữu Lầu từ ngày 15/4/2024 theo Quyết định số 624/QĐ-PHL ngày 05/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

- Năm học 2024 – 2025 trường hoạt động theo quy chế được ban hành ở Quyết định số 364/QĐ-PHL ngày 23/8/2024 về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động trường Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu với IV chương, 21 điều. Theo đó có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ, thành viên trực thuộc cơ sở.

d) Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

- Ban hành Quyết định số 392/QĐ-PHL ngày 04/9/2024 về việc Quyết định ban hành quy chế dân chủ trong hoạt động của trường THCS Phạm Hữu Lầu năm học 2024 – 2025.

- Ban hành Kế hoạch số 388/KH-PHL ngày 04/9/2024 về việc ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025 dựa trên bối cảnh năm học mới và tình hình thực tế nhà trường.

- Ban hành Kế hoạch số 259/KH-PHL ngày 28/6/2024 về ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 tại cơ sở theo đúng quy định của cơ quan chủ quản và thực tế tại nhà trường.

- Ban hành Kế hoạch số 417/KH-PHL ngày 12/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024 – 2025.

8	Nhân viên công nghệ thông tin	0								
9	Nhân viên hợp đồng 111	5								

III. Cơ sở vật chất

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	47	1,2 m ² /Hs
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	47	1,2 m ² /Hs
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
5	Số phòng học bộ môn	4	1,8m ² /Hs
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	01	1,8 m ² /Hs
7	Bình quân lớp/phòng học	47/47	
8	Bình quân học sinh/lớp	47HS/Lớp	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	13.993 m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	11,898m ²	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	56m ²	1,2 m ² /Hs
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	56 m ²	1,2 m ² /Hs
3	Diện tích thư viện (m ²)	110 m ²	1,2 m ² /Hs

4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	2	.Truyền thống: 26 m ² /phòng. .Đoàn đội: 30 m ²
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	973	20 bộ/ lớp
1.1	Khối lớp 6	299	21 bộ/ lớp
1.2	Khối lớp 7	258	18 bộ/ lớp
1.3	Khối lớp 8	239	14 bộ/1 lớp
1.4	Khối lớp 9	117	11 bộ/ 1 lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	160	
2.1	Khối lớp 6,7,8	0	
2.2	Khối lớp 9	160	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	0	
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	150	1 học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	31	
2	Cát xét	0	0
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	19	19/47

* Thiết bị khác

	Nội dung	Số lượng (m ²)
XI	Nhà bếp	0
XII	Nhà ăn	870 m ²

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XIII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	41 2.296m ²	1931	0.8 m ² /chỗ
XIV	Khu nội trú	0	0	0

XVI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Số m ² /học sinh
1	Đạt chuẩn vệ sinh	2	8	1,2 m ² /hs
2	Chưa đạt chuẩn VS	0	0	

	Nội dung	Có	Không
XVII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIX	Kết nối internet	x	
XX	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XXI	Tường rào xây	x	

IV. Chất lượng giáo dục

1. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo kết quả rèn luyện/hạnh kiểm	2132				
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1918 89.96%	694 89.77%	550 87.09%	405 83.95%	483 98.55%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	194 9.10%	64 9.22%	64 11.64%	60 14.81%	6 1.24%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	19 0.89%	7 1.01%	7 1.27%	4 0.99%	1 0.21%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%	1 0.25%	0 0.00%
II	Số học sinh chia theo học lực	2132				
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	751 35.23%	286 41.21%	161 29.27%	134 33.09%	170 35.20%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	892 41.84%	286 41.21%	226 41.09%	170 41.98%	210 43.48%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	450 21.11%	104 14.99%	148 26.91%	95 23.46%	103 21.33%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	39 1.83%	18 2.59%	15 2.73%	6 1.48%	0 0.00%
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	2132				
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	2096 98.31%	679 97.84%	537 97.64%	397 98.02%	483 100.00%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	744 34.90%	283 40.78%	159 28.91%	132 32.59%	170 35.20%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	210 9.85%	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%	210 43.48%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	39 1.83%	18 2.59%	16 2.91%	5 1.23%	0 0.00%
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	36 1.69%	15 2.16%	13 2.36%	8 1.98%	0 0.00%
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	124 5.82%	21 3.03%	49 8.91%	30 7.41%	24 4.97%
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%	0 0.00%



6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học)	19	1	6	8	4
	(tỷ lệ so với tổng số)	0.89%	0.14%	1.09%	1.98%	0.83%
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	36	9	4	6	17
1	Cấp Quận	72				
2	Cấp tỉnh/thành phố	35	9	4	6	16
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	1				1
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	483				483
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	483				483
1	Giỏi	170				170
	(tỷ lệ so với tổng số)					
2	Khá	210				210
	(tỷ lệ so với tổng số)					
3	Trung bình	103				103
	(Tỷ lệ so với tổng số)					
VII	Số học sinh thi đỗ lớp 10 THPT công lập	376/421 (89,31%)				
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	1124/1008	365/329	293/257	208/197	258/225
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	39	17	4	6	12

2. Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	Hoàn thành CTTH	Học xong lớp 6 Học sinh lưu ban không quá 3 lần trong một cấp học	Học xong lớp 7 Học sinh lưu ban không quá 3 lần trong một cấp học	Học xong lớp 8 Học sinh lưu ban không quá 3 lần trong một cấp học

II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo chương trình Bộ GDĐT ban hành - Thực hiện chương trình học 37 tuần. - Dạy học tự chọn. - Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT. - Dạy học 2 buổi 			
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình hiện hành theo quy định của Bộ GD&ĐT. - Thời gian học 35 tuần, Nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước - Kiến thức kỹ năng đúng quy định chuẩn của BGDĐT. - Môn học đối với lớp 6,7,8,9 - Chương trình đào tạo nhằm phát triển toàn diện và kỹ năng sống. 			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất đủ đảm bảo cho tất cả các môn giảng dạy. - Thiết bị dạy học: Đủ các thiết bị tối thiểu theo quy định Bộ GDĐT. - Có 03 phòng tin học với 150 máy tính, cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu học tập của HS. - Phòng học được trang bị đầy đủ: bàn ghế, bảng chống lóa, ánh sáng, quạt thoáng mát, ti vi, máy chiếu, máy lạnh 			
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực: <ul style="list-style-type: none"> + Tốt: 36 % + Khá: 42 % + Trung bình: 20 % - Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> + Tốt: 70 % + Khá: 9 % + Trung bình: 21 % - Tốt nghiệp THCS: trên 100% - Tỷ lệ đậu lớp 10 công lập: trên 90% 			
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	99%	98%	98%	99%

V. Kiểm định chất lượng giáo dục:

Trường THCS Phạm Hữu Lầu đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Trường thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường THCS Phạm Hữu Lầu đã tự đánh giá chất lượng giáo dục, để xác định rõ trường đã đạt được ở cấp độ chuẩn Quốc gia mức độ 1, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7. Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường thực hiện báo cáo tự đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2023-2024 theo Báo cáo số 164/BC-PHL ngày 20/5/2024 và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 7 theo đúng tiến độ. Trường xây dựng Kế hoạch số 391/KH-PHL ngày 04/9/2024 về việc xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024-2025.

VI. Tài chính

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường THCS Phạm Hữu Lầu công khai tài chính gồm:

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2023
- Thông báo công khai dự toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024
- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý
- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2024 (kèm theo danh sách).

B. Hình thức và thời điểm công khai:

I. Hình thức:

- Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên cổng thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyên biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

II. Thời điểm công khai:

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 8/2024.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2024 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2024 của PGD&ĐT Huyện Tân Yên. - Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi. - Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2024) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

- Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng khu phố trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

- Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

Trên đây là báo cáo của trường THCS Phạm Hữu Lâu về công khai chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT;
- Website nhà trường;
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
PHẠM HỮU LAU
TRẦN QUỲNH ANH



